CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN MÁY VÀ DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /BC-HĐQT-IMI	*Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2025*

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024; KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

Hiện nay, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành và kiểm soát của Viện IMI như sau:

- HĐQT gồm 05 thành viên :
  + Chủ tịch HĐQT: Ông Đỗ Văn Vũ.
  + Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Đặng Duy An
  + Thành viên HĐQT: Ông Hoàng Việt Hồng.
  + Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Thủy Nguyên.
  + Thành viên HĐQT: Ông Trần Vinh Quang.
- Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên:
  + Trưởng BKS: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh.
  + Kiểm soát viên: Ông Chu Thanh Hà.
  + Kiểm soát viên: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang.
- Ban TGĐ gồm 05 thành viên (do HĐQT bổ nhiệm):
  + Tổng Giám đốc: Ông Hoàng Việt Hồng.
  + Phó TGĐ: Ông Nguyễn Hữu Quang.
  + Phó TGĐ: Ông Trần Vinh Quang.
  + Phó TGĐ: Ông Trần Ngọc Hưng (Nghỉ hưu từ ngày 01/01/2024).
  + Kế toán trưởng: Bà Lê Thúy Hằng.
- Thư ký Công ty: Bà Lê Thúy Hằng – KTT, TP TCKT.

1.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng Quản trị (HĐQT) duy trì hoạt động đều đặn, tuân thủ Điều lệ Công ty; Hàng quý, HĐQT họp đánh giá tình hình, ban hành nghị quyết và chỉ đạo Ban TGĐ Công ty tổ chức thực hiện; Phối hợp hoạt động của HĐQT, BKS và Ban TGĐ phù hợp quy định và tuân thủ Quy chế quản trị công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên đều nỗ lực hết mình, vì lợi ích của Công ty và cổ đông;
- Các Thành viên trong HĐQT không vi phạm điều lệ của Công ty, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây hậu quả và làm thiệt hại cho Công ty và Nhà nước.

- HĐQT đã họp thường kỳ; thực hiện xin ý kiến thành viên bằng văn bản và ban hành 06 Nghị quyết HĐQT để xem xét quyết định các công việc thường kỳ và phát sinh liên quan.
- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện giám sát hoạt động, hiệu quả SXKD và công tác tài chính tại Công ty TNHH Cơ điện tử IMI (Công ty con 100% vốn của Viện IMI) và Công ty cổ phần Công nghệ cao (Công ty Viện IMI nắm giữ 4,35% vốn điều lệ).

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được công bố thông tin và gửi đến các bộ phận liên quan để triển khai thực hiện theo quy định.

1.2. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT Viện IMI đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS năm 2024, như sau:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS : 305,4 triệu đồng.

  Trong đó:

  + Thù lao các thành viên HĐQT : 251,4 triệu đồng.
  + Thù lao các thành viên BKS: 54 triệu đồng.

Ngoài ra, Viện IMI đã chi một số khoản chi phí chung (chi các cuộc họp HĐQT, BKS định kỳ và đột xuất; chi phí sử dụng phương tiện đi lại...) phục vụ hoạt động của HĐQT, BKS được hạch toán trong chi phí quản lý của Công ty.

II. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024.

2.1. Về kết quả sản xuất - kinh doanh.

- Tổng Doanh thu và thu nhập: 69,86 tỷ đồng, đạt 98,4% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 839,8 triệu đồng, đạt 111,9% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN: 726,3 triệu đồng.

Một số nguyên nhân chính ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD năm 2024, dẫn đến lợi nhuận năm 2024 tuy vượt kế hoạch đề ra nhưng hiệu quả chưa cao như kỳ vọng.

+ Nhà nước chưa hoàn trả Viện IMI số tiền trên 27 tỷ đồng theo số liệu quyết toán cổ phần hóa tại Quyết định số 1759/QĐ-BCT ngày 18/5/2017 của Bộ Công Thương về việc xác định giá trị phần vốn nhà nước tại Công ty TNHH MTV Viện máy và Dụng cụ công nghiệp tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, đã trực tiếp tạo ra một phần khó khăn về vốn kinh doanh, hạn chế điều kiện đầu tư phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học và CGCN của IMI;
+ Khả năng xúc tiến để tiếp cận các dự án lớn chưa đủ mạnh;
+ Chưa giải quyết tháo gỡ được những tồn tại vướng mắc về mặt tài chính của một số hợp đồng kinh tế có giá trị lớn dở dang trong nhiều năm với: Công ty Hương Hải Group, Tổng Công ty PVC,...dẫn đến nhiều rủi ro tài chính về công nợ;
+ Ảnh hưởng của việc tăng chi phí tiền thuê đất: Kể từ năm 2023 đến nay, Viện IMI áp dụng đơn giá thuê đất mới cho chu kỳ ổn định 05 năm, dẫn đến chi phí tiền thuê đất phát sinh hàng năm tăng cao gấp 1,5 lần so với chu kỳ ổn định cũ, đã ảnh hưởng trực tiếp, đáng kể đến hoạt động kinh doanh của Viện IMI.

2.2. Tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2024:

Chỉ tiêu	*Số tiền (đồng)*	*Tỷ trọng (%)*
TỔNG TÀI SẢN	**109.859.563.359**	**100%**
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	***60.955.336.895***	***55,5%***
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	19.480.954.783	
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	17.176.082.206	
III. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	
IV. Hàng tồn kho	24.194.115.595	
V. Tài sản ngắn hạn khác	104.184.311	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	***48.904.226.464***	**44,5%**
I. Các khoản phải thu dài hạn	27.490.246.962	
II. Tài sản cố định	6.774.213.297	
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14.363.116.968	
IV. Tài sản dài hạn khác	276.649.237	

2.3. Nguồn vốn của Công ty đến ngày 31/12/2024:

Chỉ tiêu	*Số tiền (đồng)*	*Tỷ trọng %*
TỔNG NGUỒN VỐN	**109.859.563.359**	**100%**
A. NỢ PHẢI TRẢ	***42.975.769.455***	**39%**
I. Nợ ngắn hạn	40.237.289.527	
II. Nợ dài hạn (Quỹ phát triển KHCN)	2.738.479.928	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	***66.883.793.904***	**61%**
I. Vốn góp của chủ sở hữu	65.000.000.000	-
II. Thặng dư vốn cổ phần	1.216.867.324	-
III. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	666.926.580	-
IV. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	-

2.4. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty.

a). Tình hình quản lý sử dụng vốn:

Vốn điều lệ của Viện IMI: 65 tỷ đồng, trong đó Vốn góp của cổ đông nhà nước là: 48.746.150.000 đồng. Mặc dù Viện IMI đã ghi nhận Vốn góp của cổ đông nhà nước là: 48.746.150.000 đồng, nhưng đến nay còn vướng mắc liên quan việc Nhà nước chưa hoàn trả Viện IMI số tiền: 27.490.246.962 đồng theo số liệu quyết toán cổ phần hóa tại Quyết định số 1759/QĐ-BCT ngày 18/5/2017 của Bộ Công Thương.

Để xử lý các tồn tại, vướng mắc liên quan, từ năm 2017 đến năm 2024, HĐQT đã phối hợp Người đại diện tại Viện IMI gửi Bộ Công Thương các văn bản kiến nghị. Trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của Viện IMI, Bộ Công Thương đã phối hợp Bộ Tài chính tháo gỡ, xử lý nhưng chưa thực hiện được do một số vướng mắc theo quy định và đến nay vượt thẩm quyền của Bộ Công Thương. Theo đó, Bộ Công Thương đã có Văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 8478/BCT-KHTC ngày 23/10/2024).

Ngày 25/01/2025, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 729/VPCP-ĐMDN thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phước, trong đó chỉ đạo: (i) Bộ Công Thương nghiên cứu ý kiến của Bộ Tài chính (Văn bản số 14581/BTC-TCDN ngày 31/12/2024), Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để chủ động phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ liên quan xử lý theo thẩm quyền, quy định pháp luật; trường hợp vượt thẩm

quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trước ngày 15/02/2025, trong đó làm rõ vấn đề vướng mắc, cơ sở pháp lý, thẩm quyền; (ii) Bộ Tài chính tích cực phối hợp với Bộ Công Thương trong việc thực hiện công việc nêu tại điểm (i) trên.

Viện IMI đã có Công văn số 25/IMI-TCKT ngày 10/02/2025 báo cáo Bộ Công Thương và Bộ Công Thương đã có Văn bản số 1192/BCT-KHTC ngày 19/02/2025 gửi Bộ Tài Chính làm rõ và đề nghị Bộ Tài chính có ý kiến. Theo đó, Bộ Tài Chính đã có ý kiến tại Văn bản số 2406/BTC-TCDN ngày 28/02/2025 trả lời về nội dung đề nghị trên của Bộ Công Thương.

Đến nay, sau hơn 11 năm chuyển đổi cổ phần hóa, Viện IMI vẫn chưa xử lý được vướng mắc số tiền trên 27 tỷ đồng chưa được nhà nước hoàn trả. Điều này đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động SXKD, hoạt động nghiên cứu KH và chuyển giao công nghệ của IMI.

b). Về Tài sản:

- Tổng tài sản: 109.859 triệu đồng, tăng 22.305 triệu đồng (tăng 25,5%) so với đầu năm 2024. Trong đó:
  + Tài sản ngắn hạn: 60.955 triệu đồng, tăng 23.988 triệu đồng, tỷ lệ tăng 64,9%;
  + Tài sản dài hạn: 48.904 triệu đồng, tăng 1.683 triệu đồng, tỷ lệ tăng 3,3%.
- Tỷ trọng Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản: 55,5%, tăng 13,2% so với đầu năm 2024.
- Tỷ trọng Tài sản dài hạn/Tổng tài sản: 44,5%, giảm 13,2% so với đầu năm 2024.

c). Về khả năng sinh lời:

- Tỷ suất LN trước thuế/ Tổng doanh thu : 1,2% ;
- Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng doanh thu : 1,04%;
- Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn chủ sở hữu BQ (ROE) : 1,1%;
- Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản BQ (ROA) : 0,74%.

d). Các chỉ tiêu cơ bản để đánh giá sự lành mạnh, chắc chắn về tài chính của DN

- Số liệu công nợ của Viện IMI tại ngày 31/12/2024 như sau:
  + Nợ phải thu ngắn hạn: 17.176.082.206 đồng.
  + Nợ phải trả ngắn hạn: 40.237.289.527 đồng (trong đó người mua trả tiền trước: 28.931.813.252 đồng).
  + Số tiền đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi : 12.971.555.002 đồng.
  + Số tiền đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn: 356.489.587 đồng.
- Chỉ tiêu Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu 0,64 lần, thể hiện Viện IMI vẫn đảm bảo được nguồn chi trả các khoản nợ và kiểm soát được các khoản nợ.
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,5 lần, cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn tốt.

2.5 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của BTGĐ.

- Việc thiếu vốn, thiếu cơ sở sản xuất trực tiếp và những khó khăn vướng mắc sau chuyển đổi cổ phần hóa tiếp tục phải tập trung giải quyết; thị trường cung cấp các sản phẩm truyền thống và các dây chuyền thiết bị đồng bộ ngày càng khốc liệt; nguồn nhân lực trẻ còn nhiều hạn chế về kinh nghiệm và trình độ; chi phí tiền thuê đất phải nộp NSNN cho kỳ ổn định mới tăng cao.... dẫn đến mặc dù Doanh thu, Lợi nhuận đạt kế hoạch đề ra nhưng chưa cao.
- Từ đầu năm 2024, triển khai chỉ đạo của HĐQT, TGĐ, Ban TGĐ đã cố gắng và tích cực rà soát, chỉ rõ các tồn tại, khó khăn và các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động sản xuất

kinh doanh của Viện IMI trong những năm qua (đặc biệt với các hợp đồng có giá trị lớn) với chi phí dở dang, hàng tồn kho nhiều. Viện IMI cũng đã thực hiện trích lập dự phòng toàn bộ số nợ phải thu khó đòi còn phải trích lập theo quy định năm 2024, số tiền: 239.394.769 đồng và trích lập dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn năm 2024 số tiền: 356.489.587 đồng.

- Năm 2024, Ban TGĐ đã triển khai có trọng tâm các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch theo các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ban TGĐ đã tổ chức lại công tác kế hoạch phục vụ cho phát triển thị trường, xây dựng định hướng sản phẩm theo tình hình mới, củng cố lại mối quan hệ hợp tác với các đối tác sản xuất kinh doanh và khách hàng. Ban TGĐ luôn nỗ lực, linh hoạt, có giải pháp kịp thời với các phát sinh vướng mắc để duy trì các mặt hoạt động của Viện IMI, duy trì tốt các mặt hoạt động, các chế độ cho người lao động được đảm bảo. HĐQT ghi nhận kết quả điều hành SXKD của Ban TGĐ Viện IMI. Tuy nhiên, cần có những giải pháp trọng tâm, đồng bộ và quyết liệt hơn nữa trong quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD trong năm 2025 và những năm tới.

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ TRÌNH ĐHĐCĐ.

3.1. Kết quả SXKD năm 2024 đã đạt được:

TT	Nội dung	Kết quả TH (VNĐ)
1	Tổng doanh thu và thu nhập	69.864.550.687
2	Tổng chi phí	69.024.685.677
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	839.865.010
4	Thuế TNDN phải nộp năm 2024	113.542.688
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 (= 3-4)	726.322.322
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2023 mang sang (*)	(59.395.742)
7	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2024 (=5+6)	666.926.580

(*) Viện IMI điều chỉnh hồi tố số liệu tài chính phát sinh năm 2022 và năm 2023 theo Biên bản kiểm tra thuế giai đoạn 02 năm (Năm 2022 và năm 2023) của Đoàn kiểm tra Cục thuế TP. Hà Nội lập ngày 28/02/2025, dẫn đến Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2023 mang sang âm (59.395.742) đồng.

3.2. Phương án Phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế tại ngày 31/12/2024:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Viện IMI đã được kiểm toán, tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2024, số tiền: 666.926.580 đồng, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua như sau:

- Trích Quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động (tương ứng 0,4 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động năm 2024), số tiền: 196.926.580 đồng;
- Trích Quỹ tiền thưởng của thành viên Ban điều hành, Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên (tương ứng 0,2 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện năm 2024), số tiền: 80.000.000 đồng;
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền, không phẩy sáu phần trăm (0,6%) vốn điều lệ (65 tỷ đồng), số tiền: 390.000.000 đồng *(trong đó cổ tức chi trả cho cổ đông nhà nước tương ứng 74,99% vốn điều lệ, số tiền: 292.461.000 đồng).*

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền HĐQT Viện IMI quyết định thời điểm và phương thức chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông trong phạm vi lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lũy kế) tại thời điểm ngày 31/12/2024 nêu trên theo quy định.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025.

4.1.Định hướng chỉ đạo hoạt động của Viện IMI.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung chưa triển khai của Đề án tái cấu trúc giai đoạn (2016-2020) nhằm đồng bộ với việc triển khai Đề án tái cơ cấu giai đoạn (2021-2030) đã được Bộ Công Thương thống nhất tại Văn bản số 8313/BCT-KHTC ngày 23/12/2022. Trong đó tập trung:

  Phối hợp BFĐDV tại SCIC, báo cáo SCIC kiến nghị Bộ Công Thương, Bộ Tài chính xem xét, xử lý vướng mắc liên quan việc Nhà nước chưa hoàn trả Viện IMI số tiền: 27.490.246.962 đồng theo quy định, trên cơ sở nội dung Công văn số 25/IMI-TCKT ngày 10/02/2025 của BFĐDV tại Viện IMI, cụ thể:

  - Ngày 18/5/2017, Bộ Công Thương đã có Quyết định số 1759/QĐ-BCT về việc xác định giá trị phần vốn nhà nước Công ty TNHH MTV Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần, theo đó số tiền Viện IMI đã nộp quá về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp là 27.490.246.962 đồng.
  - Bộ Công Thương đã rà soát, đánh giá lại nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến giảm vốn nhà nước, thống nhất giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Viện IMI giảm do nguyên nhân chủ quan số tiền 164.553.050 đồng và đề nghị:

  (i) Viện IMI sẽ được xử lý cấp bù số tiền 25.519.488.471 đồng - là số tiền thu được từ bán cổ phần lần đầu đã được Viện IMI nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp tại SCIC theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 21 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ.

  (ii) Phần còn lại, sau khi trừ đi kinh phí bồi thường của cá nhân, tập thể là 1.806.205.441 đồng (1.970.758.491 đồng - 164.553.050 đồng) được xử lý theo phương án giảm quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Viện IMI theo điểm a, khoản 4 Điều 21 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ.

  - Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Bộ Công Thương sẽ đưa vào dự toán chi ngân sách của Bộ Công Thương năm 2026 là 25.519.488.471 đồng để chi cấp bù phần chênh lệch giữa số tiền Viện IMI đã nộp quá so với số tiền phải nộp, gửi Bộ Tài Chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ trình Quốc Hội quyết định dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 theo quy định.
  - Sau khi Ngân sách nhà nước cấp bù số tiền: 25.519.488.471 đồng cho Viện IMI, Bộ Công Thương sẽ quyết định điều chỉnh giá trị phần vốn nhà nước tại Viện IMI tương ứng phần chênh lệch còn lại là 1.806.205.441 đồng và chỉ đạo Người đại diện vốn nhà nước tại Viện IMI thông qua Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Viện IMI phù hợp với quy định.

  Đến nay, Bộ Tài Chính đã có ý kiến tại Văn bản số 2406/BTC-TCDN ngày 28/02/2025 trả lời về nội dung đề nghị trên của Bộ Công Thương, trong đó có nêu: Phần vốn nhà nước tại Viện IMI ở thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần

bị giảm được xử lý theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định tại Điều 10 Nghị định số 148/2021/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư số 57/2022/TT-BTC.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình thoái vốn đầu tư của Viện IMI tại doanh nghiệp khác giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định hiện hành, báo cáo SCIC thống nhất chấp thuận;
- Từng bước sắp xếp nhằm tinh, gọn, chuyên nghiệp để nâng cao hiệu quả các mặt hoạt động của Viện IMI;
- Tích cực hơn nữa trong việc thu hồi nợ phải thu; thanh lý tài sản, hàng tồn kho đã hư hỏng, kém phẩm chất, không còn nhu cầu sử dụng;
- Đẩy mạnh việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học gắn với thị trường, đổi mới công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh của Viện IMI. Phối hợp cùng các đơn vị trong IMI Holding tăng cường tiếp thị, tham gia vào các dự án tích hợp hệ thống, dự án EPC nhằm dành được các hợp đồng có giá trị lớn, tăng doanh thu và nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao thu nhập của người lao động;
- Phối hợp tốt hơn hoạt động của HĐQT và Ban TGĐ để phát huy tính chủ động, kinh nghiệm và khả năng quản lý điều hành của mỗi thành viên, đóng góp nhiều hơn cho Viện IMI;
- Tiếp tục làm việc để cơ quan có thẩm quyền xác định quyền quản lý và sử dụng đất Viện IMI được tạm giao quản lý tại cơ sở 2, số 901 Hồng Bàng, Thành phố Hồ Chí Minh và việc sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất này theo quy định Nghi định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành.

4.2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu: 75.000.000.000 đồng.
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 900.000.000 đồng.

4.3. Quỹ tiền lương kế hoạch của ban điều hành và người lao động; quỹ tiền lương kế hoạch của Thành viên HĐQT chuyên trách; thù lao HĐQT, BKS và dự trù kế hoạch kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành và người lao động: 8.209,6 triệu đồng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch của Thành viên HĐQT chuyên trách: 744 triệu đồng.
- Thù lao của HĐQT, BKS : 282,3 triệu đồng.

Trong đó:

+ *Thù lao các thành viên HĐQT: 216,3 triệu đồng.*
+ *Thù lao các thành viên BKS: 66 triệu đồng.*

- Dự trù kế hoạch kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2025 và BKS năm 2025 (ngoài tiền lương, thù lao) với tổng mức chi: 170 triệu đồng.

KẾT LUẬN

Trong năm 2024, Ban Lãnh đạo và CBCNV Viện IMI đã cố gắng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024; bảo đảm công ăn việc làm và duy trì các chế độ phúc lợi cho người lao động.

Với năng lực và truyền thống của IMI, cùng với sự hợp tác hỗ trợ, ủng hộ của các đơn vị thành viên của IMI Holding, của các khách hàng, chúng ta tin tưởng rằng dưới sự lãnh

đạo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và sự chia sẻ, hỗ trợ của các cổ đông; Tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Viện IMI sẽ tiếp tục khai thác tốt năng lực kỹ thuật, công nghệ và tiềm năng cơ sở vật chất của Viện, đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh để có được những thành tích lớn hơn trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VIỆN IMI
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 0100100128 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN MÁY VÀ DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP Q. ĐỐNG ĐA - TP HÀ NỘI

Đặng Duy An

Nơi gửi:
- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: VT, TH, TCKT, T.ký Cty.